

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị
về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030**

Thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030 (*gọi tắt là Kết luận số 34-KL/TW*) và Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW, ngày 30/6/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện Kết luận 34-KL/TW (*gọi tắt là Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Kết luận số 34-KL/TW và Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra, cán bộ, đảng viên, từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

- Xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu trong triển khai thực hiện các nội dung của Kết luận số 34-KL/TW và Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện Kết luận số 34-KL/TW và Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW phải đảm bảo tính nghiêm túc, hiệu quả, đúng mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, phù hợp với thực tiễn, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp phải cụ thể hóa bằng kế hoạch thực hiện, xác định rõ vai trò, trách nhiệm, nội dung, phương thức, thời gian thực hiện phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị.

II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp trong đảng bộ

1.1. Chỉ đạo việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt Kết luận số 34-KL/TW, Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW tại các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. *Thời gian hoàn thành: Trong Quý III/2022.*

1.2. Ban hành đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế... về

công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng (*trước mắt, rà soát ban hành các văn bản theo yêu cầu của cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp trên, ngoài ra xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị ban hành các văn bản khác theo thẩm quyền để tổ chức thực hiện có hiệu quả*). Huyện ủy, thành ủy trực thuộc Tỉnh ủy tiến hành sơ kết, tổng kết quy chế phối hợp với các cơ quan thanh tra, điều tra, viện kiểm sát, tòa án nhân dân cùng cấp về các nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng để sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp với tình hình mới. *Thời gian hoàn thành: Trong Quý III/2022.*

1.3. Cấp ủy, nhất là người đứng đầu xây dựng kế hoạch ít nhất 6 tháng một lần hoặc đột xuất làm việc với ủy ban kiểm tra cùng cấp để kịp thời chỉ đạo, định hướng công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra. Ủy ban kiểm tra chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới trong xử lý các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, dễ xảy ra vi phạm, các vụ việc về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “*lợi ích nhóm*”. *Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.*

1.4. Thực hiện kiểm tra, giám sát theo phương châm “*giám sát phải mở rộng*”, “*kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm*”, tập trung vào việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng; các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm, nội bộ mất đoàn kết, dư luận xã hội quan tâm; việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; kê khai tài sản, thu nhập... Tăng cường kiểm tra công tác xây dựng pháp luật gắn với trách nhiệm người đứng đầu để phòng, chống vi phạm trong việc ban hành các văn bản pháp luật, lồng ghép “*lợi ích nhóm*”, lợi ích cục bộ. *Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.*

1.5. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện miễn nhiệm, từ chức của cán bộ, đảng viên không đủ năng lực, uy tín liên quan đến trách nhiệm người đứng đầu. Chủ động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, tập trung vào những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, nhất là dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những vấn đề nổi cộm gây bức xúc trong xã hội. Xử lý kỷ luật nghiêm minh, kịp thời, đồng bộ các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. *Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.*

1.6. Thực hiện luân chuyển cán bộ kiểm tra các cấp sang công tác ở các ngành, các cấp và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra, giám sát của Đảng gắn với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng về công tác cán bộ. *Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.*

2. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

2.1. Giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo việc nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW và Kế hoạch này trong toàn Đảng bộ. *Thời gian hoàn thành: Trong Quý III/2022.*

2.2. Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và ban hành Kết luận về nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng. *Thời gian hoàn thành: Trong Quý III/2022.*

2.3. Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổng kết, xây dựng và ban hành mới Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh. Đồng thời, nghiên cứu tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với một số cơ quan chức năng trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. *Thời gian hoàn thành: Trong Quý III/2022.*

2.4. Quán triệt, triển khai thực hiện quy định về cơ chế phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên; quy định các hành vi vi phạm, suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực; quy định về thu hồi tài sản do tham nhũng, phạm tội mà có; quy định về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. *Thời gian thực hiện: Khi Trung ương ban hành các quy định trên.*

2.5. Mở rộng hình thức đối thoại, tiếp nhận thông tin (*phản ánh, kiến nghị, tố cáo...*) trên nền tảng ứng dụng trực tuyến. Thực hiện cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng từ tỉnh đến cơ sở, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu đảng viên của Ban Tổ chức Tỉnh ủy. *Thời gian thực hiện: Thời điểm Trung ương yêu cầu.*

2.6. Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, thực hiện Đề án mô hình tổ chức bộ máy cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp đồng bộ, thống nhất; Đề án tiêu chí, tiêu chuẩn, khung năng lực của cán bộ làm công tác kiểm tra; Đề án luân chuyển cán bộ trong hệ thống ngành Kiểm tra Đảng (*theo Kết luận số 23-KL/TW của Ban Bí thư*). *Thời gian thực hiện: Khi Trung ương ban hành các đề án trên.*

2.7. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy chuẩn bị nội dung đề xuất thời gian để Thường trực Tỉnh ủy làm việc với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nghe báo cáo và chỉ đạo, định hướng công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra **định kỳ 6 tháng một lần** hoặc đột xuất khi thấy cần thiết. *Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.*

2.8. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát nhất là trong xử lý các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, có nhiều đơn thư, dư luận phản ánh; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công khai kết quả kiểm tra, giám sát; biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các gương tiêu biểu, điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. *Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW, Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW và Kế hoạch này, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, huyện ủy, thành ủy, đảng ủy, trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

2. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng thông tin kịp thời tới Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (báo cáo),
- Vụ địa bàn VII - UBKT Trung ương (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn và các ban của Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các đồng chí Ủy viên UBKT Tỉnh ủy,
- Lưu VPTU, XD3.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn